

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 181/2020/HC-PT

Ngày 10 - 6 - 2020

*V/v: Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý Nhà
nước về đất đai.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đức Phương.

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên.

Ông Nguyễn Văn Tửu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 47/2020/TLPT-HC ngày 13 tháng 01 năm 2020 về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*. Do Bản án hành chính sơ thẩm số **22/2019/HC-ST** ngày **24** tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 254/2020/QĐPT-HC ngày 01 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp CD, xã NL, huyện DH, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Thị Th: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 (có mặt).

Địa chỉ: Số 464A đường MP, Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền ngày 16/4/2018).

Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện DH, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ: Số 125, đường 19 tháng 5, Khóm 1, Phường 1, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Thành L, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện DH, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T1, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện DH, tỉnh Trà Vinh (có mặt).

2. Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng Trung tâm hành chính huyện DH.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Thành Tr; Chức vụ: Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện DH - Phó Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng Trung tâm hành chính huyện DH (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hứa Thị L1, sinh năm 1957 (chết).

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Hứa Thị L1: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959; ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1984; bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982; ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1985; ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1997.

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1959 (vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1985 (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1997 (có mặt).

5. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp CD, xã NL, huyện DH, tỉnh Trà Vinh.

Người kháng cáo: Người khởi kiện, bà Nguyễn Thị Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện, bà Nguyễn Thị Th và người đại diện hợp pháp trình bày:

Ngày 29/9/2016, UBND huyện DH ban hành Quyết định số 2036/QĐ-UBND thu hồi 4.622,0m² đất thuộc thửa số 424 tờ bản đồ số 8, tại xã NL, huyện DH, tỉnh Trà Vinh của hộ bà Th. Ngày 18/9/2017, Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng trung tâm hành chính huyện DH (Hội đồng BTHT&TĐC huyện DH) ban hành Quyết định số 48/QĐ-HĐBTHT&TĐC chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Th. Do mức giá đền bù, hỗ trợ không thỏa đáng nên bà Th không đồng ý và yêu cầu xem xét nâng mức đền bù, hỗ trợ theo mức quy định. Do đó, bà Th khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy: Quyết định số 2036/QĐ-UBND và Quyết định số 48/QĐ-HĐBTHT&TĐC. Buộc Hội đồng BTHT&TĐC huyện DH và UBND huyện DH ban hành văn bản bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định pháp luật.

Người bị kiện trình bày:

Ủy ban nhân dân huyện DH trình bày:

Theo khoản 1 Điều 1 Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 04/01/2016 của UBND tỉnh Trà Vinh điều chỉnh khoản 1 Điều 11 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Trà Vinh ban hành kèm Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của UBND tỉnh thì “Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất nông nghiệp được quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/4/2014 của Chính phủ. Mức hỗ trợ cụ thể do UBND tỉnh quyết định theo từng công trình dự án”. Như vậy, bà Th căn cứ Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Trà Vinh để yêu cầu nâng mức hỗ trợ, đào tạo, chuyển đổi nghề là không có cơ sở.

Về yêu cầu bố trí tái định cư: Hộ bà Th không thuộc đối tượng bố trí tái định cư, nhưng thuộc đối tượng hỗ trợ ổn định chỗ ở mới theo quy định tại điểm 2.3 khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2685/QĐ-UBND; Hội đồng BTHT&TĐC huyện DH đã phê duyệt hỗ trợ hộ bà Th bằng 75.000.000 đồng. Do hiện nay, dự án xây dựng Trung tâm hành chính huyện DH chưa có quy hoạch khu bố trí tái định cư, nên không có cơ sở để bố trí tái định cư bằng nền nhà ở trong khu quy hoạch Trung tâm hành chính huyện cho hộ bà Th.

Về yêu cầu bồi thường đất theo giá thị trường: UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường thuê đơn vị tư vấn thẩm định giá đất cụ thể để tiến hành bồi thường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình xây dựng Trung tâm hành chính huyện DH theo đúng quy định tại khoản 3, 4 Điều 114 Luật Đất đai năm 2013. Ngày 13/12/2016, UBND tỉnh Trà Vinh ban hành Quyết định số 2630/QĐ-UBND quy định giá đất cụ thể để bồi thường khi thu hồi đất.

Về yêu cầu bổ sung tài sản, vật kiến trúc còn thiếu: Hội đồng BTHT&TĐC huyện DH đã thực hiện kiểm kê tài sản, vật kiến trúc, cây trái, hoa màu trong phạm vi giải phóng mặt bằng của bà Th tại Biên bản kiểm kê ngày 08/9/2016 và ngày 06/10/2016 thì bà Th đã ký tên xác nhận. Do đó, yêu cầu này của bà Th là không có căn cứ giải quyết.

Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng Trung tâm hành chính huyện DH trình bày: Thống nhất với ý kiến của UBND huyện Đông Hải, không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà Th.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Văn Th trình bày: Thống nhất với ý kiến và yêu cầu của người khởi kiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Văn B, ông Nguyễn Văn Nh, ông Nguyễn Văn Cường: Không có ý kiến.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 22/2019/HC-ST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, quyết định:

Căn cứ Điều 30, Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính; Khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Th về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 29/9/2016 của Ủy ban nhân dân huyện DH và Quyết định số 48/QĐ-HĐBTHT&TĐC ngày 18/9/2017 của Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng trung tâm hành chính huyện DH.

2. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 24/10/2019, người khởi kiện, bà Nguyễn Thị Th kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bà Th giữ nguyên kháng cáo và trình bày: UBND huyện DH ban hành quyết định thu hồi, bồi thường cho người có tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là ông Nguyễn Văn B. Tuy nhiên, do phần đất này bà Th đang sử dụng. Mặc dù, ông B đã cho bà Th phần đất này nhưng chưa hoàn thành thủ tục sang tên nên đất vẫn đứng tên ông B. Bà Th yêu cầu hủy quyết định của UBND huyện và Hội đồng BTHT&TĐC huyện DH vì các quyết định hành chính được ban hành không đúng trình tự, thủ tục quy định, ảnh hưởng đến quyền lợi của bà Th.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến: Ông Nguyễn Văn B được UBND huyện DH cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Các quyết định thu hồi đất và bồi thường về đất đều thể hiện người bị thu hồi, người được bồi thường là ông B, hoàn toàn không có tên bà Th. Vì vậy, bà Th không bị ảnh hưởng quyền lợi nên không có quyền khởi kiện. Đề nghị Hội đồng xét hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, bà Th yêu cầu hủy Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 29/9/2016 của UBND huyện DH và Quyết định số 48/QĐ-HĐBTHT&TĐC ngày 18/9/2017 của Hội đồng BTHT&TĐC công trình xây dựng Trung tâm hành chính huyện DH.

[2] Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 29/9/2016 của UBND huyện DH có nội dung: Thu hồi 4.622m², thửa đất số 424, tờ bản đồ số 8 (thuộc thửa 253, tờ bản đồ số 2A theo tư liệu năm 1991), tại xã NL, huyện DH của hộ ông Nguyễn Văn B. Quyết định số 48/QĐ-HĐBTHT&TĐC ngày 18/9/2017 của Hội đồng BTHT&TĐC công trình xây dựng Trung tâm hành chính huyện DH, có nội dung: Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ về đất cho hộ ông Nguyễn Văn B, số tiền 560.672.000 đồng.

[3] Tại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện DH cấp ngày 17/7/1991 thể hiện: Ông Nguyễn Văn B được quyền sử dụng diện tích 9.746m², thửa 253, tờ bản đồ số 2A, tại xã NL, huyện DH.

[4] Như vậy, Quyết định số 2036/QĐ-UBND và Quyết định số 48/QĐ-HĐBTHT&TĐC đều có nội dung thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ cho ông B. Vì vậy, bà Th khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định nêu trên là thuộc trường hợp không có quyền khởi kiện quy định tại khoản 8 Điều 3, Điều 54 Luật tổ tụng hành chính nên Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý và giải quyết là không đúng quy định. Vì vậy, Hội đồng xét xử thống nhất ý kiến của Viện kiểm sát hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ giải quyết vụ án. Bà Th được trả lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm, phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 241; Điểm a, khoản 1 Điều 123; Khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án,

1. Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 22/2019/HC-ST ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và đình chỉ giải quyết vụ án.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Th không phải chịu án phí sơ thẩm, phúc thẩm và được trả lại tổng cộng 600.000 (sáu trăm ngàn) đồng tạm ứng án phí sơ thẩm và phúc thẩm đã nộp tại các biên lai thu số 0019442 ngày 02 tháng 11 năm 2018 và số 0006871 ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Trà Vinh.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án (Ngày 10 tháng 6 năm 2020)/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án. (án NTMD)

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phan Đức Phương